

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - NINH BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:14/2026/HSST
Ngày 11/3/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Thanh Sơn;

Ông Đỗ Xuân Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Lê Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2026/TLST - HS ngày 02 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2026/QĐXXST – HS ngày 25 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Mai Văn N, sinh ngày 22/9/1992, tại tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: thôn M, xã N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Mai Văn T; mẹ đẻ: Nguyễn Thị H; vợ, con chưa có. Tiền án: không ; tiền sự : không; nhân thân: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 9065 ngày 16/7/2018 của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi « cố ý gây thương tích » bị cáo đã chấp hành xong ngày 16/8/2019. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/8/2025 đến ngày 29/8/2025 chuyển tạm giam hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Ninh Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Mai Văn Th, sinh ngày 23/11/1998, tại tỉnh Thanh Hoá ; nơi cư trú : tổ dân phố A, phường Q, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Mai Văn H1; mẹ đẻ: Đinh Thị H2; vợ: Lê Thị Minh H3, con có 02 con, con lớn sinh năm 2022, con nhỏ sinh năm 2025. Tiền án: không ; tiền sự: không; nhân thân: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37 ngày 18/01/2019 của Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt Cảnh cáo về hành vi « Đánh bạc » ; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 5421 ngày 10/4/2020 của Công an huyện Hà Trung tỉnh Thanh Hoá xử phạt

2.500.000 đồng về hành vi « cố ý gây thương tích » bị cáo đã chấp hành xong ngày 04/5/2020. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/8/2025 đến ngày 29/8/2025 chuyển tạm giam hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Ninh Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Lê Thị Minh H4, sinh năm 2004, nơi cư trú: tổ dân phố A, phường Q, tỉnh Thanh Hoá. (có mặt)

+ Anh Nguyễn Văn H5, sinh năm 1989, nơi cư trú: thôn T, phường Đ, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

+ Ông Lê Xuân T1, sinh năm 1960, nơi cư trú: tổ A, phường Đ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

Người làm chứng: NLC1, NLC2 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau:

Sáng ngày 20/8/2025, Th đến nhà N tại xã N, tỉnh Thanh Hóa chơi và ăn trưa tại đây. Sau khi ăn xong, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đen biển kiểm soát 36B2-623.82 chở Th về nhà ở phường Q, tỉnh Thanh Hóa. Trên đường đi, N nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy để sử dụng cùng với Th nên hỏi: “Có biết chỗ nào mua ma túy đá không”, hiểu ý N muốn tìm mua ma túy, Th nói: “Để em hỏi qua chỗ này xem có không”. Do cuối năm 2024, Th đi đến khu vực cầu vượt Tam Điệp thuộc phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp một người đàn ông tên L cho số điện thoại 0964.495.625 và nói khi Th có nhu cầu mua ma túy thì liên lạc với số điện thoại này. Th sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro lắp sim 0345.355.258 gọi đến số điện thoại 0964.495.625 hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì người bán ma túy đồng ý và hẹn Th đến khu vực phường Tam Điệp để giao dịch. Sau khi nói chuyện điện thoại, Th nói với N: “Có chỗ mua ma túy ngoài Tam Điệp”. Thấy vậy, N tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Th đến khu vực phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tìm mua ma túy. Trên đường đi, Thắng nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0382.503.218 của một người đàn ông hẹn Thắng đến khu vực cầu vượt Tam Điệp để giao ma túy. Do không có tiền mặt, Thắng và Nam đi đến cửa hàng xăng dầu Quảng Lợi có địa chỉ tổ 23A, phường Trung Sơn để đổi tiền từ tài khoản ngân hàng sang tiền mặt. Tại đây, N gặp chị Phạm Thị H5 nhờ đổi tiền, chị H5 đồng ý. N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax chuyển số tiền 500.000 đồng từ tài khoản ngân hàng BIDV số 8853957951 của N đến tài khoản ngân hàng Vietinbank số 102872634862 của chị H5, sau đó chị H5 lấy số tiền 500.000 đồng đưa cho Th. Sau khi đổi tiền, Th điều khiển xe mô tô chở N đến địa điểm mua ma túy đã hẹn trước. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Th và N đi đến khu vực chân cầu vượt Tam Điệp thì thấy một nam thanh niên đi xe wave màu đỏ, không rõ biển kiểm

soát, mặc áo chống nắng, đeo khẩu trang, nghĩ là người bán ma túy nên Th đi xe đến gần, hỏi mua ma túy và đưa cho người thanh niên 500.000 đồng, nhận tiền xong người này dẫn N và Th đến ngõ 2 đường Lê Ngọc Hân thuộc tổ 4A, phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình rồi chỉ vào trong ngõ nói: “Hàng ở chỗ đường ống nước, đang để trong bao thuốc lá” và điều khiển xe đi luôn. Th và N đi xe mô tô vào trong ngõ, đến gần đường ống nước thì thấy một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, biết bên trong bao thuốc có ma túy nên Th xuống xe, đi đến nhặt lên và cầm ở tay trái sau đó lên xe mô tô chờ N đi tìm nơi sử dụng. Lúc này, Tổ công tác công an phường Tam Điệp đang tuần tra đi đến yêu cầu kiểm tra hành chính Th và N. Quá trình kiểm tra, Th xuất trình căn cước công dân số 038098006483 của mình còn N thì không xuất trình được căn cước công dân, cả 02 khai báo tên, tuổi, địa chỉ cá nhân. Tổ công tác hỏi Th và N có sử dụng ma túy không thì cả Th và N đều khai nhận là người sử dụng ma túy đá, đồng thời Th giao nộp cho tổ công tác 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đang cầm trên tay trái và khai nhận bên trong có ma túy đá.

Tại chỗ, tổ công tác đã kiểm tra bao thuốc lá Thăng Long màu vàng do Th giao nộp bên trong có 02 điếu thuốc lá Thăng Long và 01 túi nilon màu trắng kích thước (3 x 2)cm chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng đường kính 0,6cm. Tại chỗ cả Th và N khai nhận đây là ma túy Th và N vừa mua với giá 500.000 đồng để cùng nhau sử dụng.

Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong túi nilon màu trắng chứa ma túy nêu trên vào một phong bì theo quy định. Tiến hành cân xác khối lượng viên nén hình tròn màu hồng và chất tinh thể màu trắng thu giữ của N và Th kết quả: 01 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,1079 gam (ký hiệu M1) và chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,5113 gam (ký hiệu M2). Trưng cầu giám định ma túy các chất ký hiệu M1, M2.

Tại Bản kết luận giám định số 667/KL-KTHS ngày 28/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1079 gam; ký hiệu M2 có khối lượng 0,5113 gam. Methamphetamine là chất ma túy có số thứ tự 247, thuộc bảng Danh mục IIC; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: M1=0,0677 gam, M2 = 0,4811 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine; Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

Quá trình điều tra, Mai Văn N và Mai Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT- VKSND khu vực 2 ngày 02/02/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 Ninh Bình đã truy tố các bị can Mai Văn N và Mai Văn Th về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 Ninh Bình giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội

đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mai Văn N và Mai Văn Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025: Xử phạt: các bị cáo Mai Văn N, Mai Văn Th mỗi bị cáo từ 3 năm 3 tháng tù đến 3 năm 6 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/8/2025.

Về xử lý vật chứng áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

+ Trả cho chị Lê Thị Minh Hiền, sinh năm 2004, nơi cư trú: tổ dân phố 1, phường Quang Trung, tỉnh Thanh Hoá : 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen biển kiểm soát 36B2-623.82, Số khung: RLHJK0311MZ114688; Số máy: JK03E5320938 đăng ký mang tên chị Lê Thị Minh Hiền

+ Trả cho Mai Văn Th 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu ghi bên trong có lắp sim thuê bao mạng Viettel số 0345.355.258.

+ Trả cho Mai Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, bên trong có lắp 01 sim điện thoại thuê bao mạng Itel số 0877.592.789

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng + 02 điều thuốc lá Thăng Long; Mẫu vật hoàn trả gồm M1=0,0677 gam, M2 = 0,4811 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine; Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong

- Về án phí: điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Mai Văn N và Mai Văn Th nhất trí với luận tội của kiểm sát viên trình bày, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sau khi phạm tội rất ân hận về việc làm của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về làm người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo: tại phiên tòa các bị cáo Mai Văn N và Mai Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau và phù hợp với người liên quan cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định. Khoảng 16 giờ ngày 20/8/2025 tại khu vực ngõ 2, đường Lê Ngọc Hân thuộc tổ 4A, phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, Mai Văn N và Mai Văn Th có hành vi tàng

trữ trái phép 0,6192 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang

Hành vi mà các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Bản Cáo trạng số 30/CT– VKSKV2 Ninh Bình ngày 02/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 Ninh Bình đã truy tố bị cáo Mai Văn N và Mai Văn Th với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,6192 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật thì cần thiết phải đưa ra xét xử với mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét về vị trí vai trò: vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo N là người rủ Th đi mua ma túy về sử dụng, tiền mua ma túy của bị cáo N. Th là người nhận tiền của N, trực tiếp liên lạc với người bán ma túy, khi mua được ma túy Th là người cất giấu trong người. Do đó trong vụ án hai bị cáo có vai trò ngang nhau và phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của từng bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong vụ án này các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên cùng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân xấu, đều đã bị xử lý hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”

[5] Các vấn đề liên quan trong vụ án:

+ Đối với chị Phạm Thị H5 đã đổi số tiền 500.000 đồng tiền mặt cho N, sau đó N sử dụng số tiền này để đi mua ma túy nhưng chị H5 không biết do vậy không có căn cứ xem xét xử lý đối với chị Phạm Thị H5.

+ Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra Mai Văn Th khai sử dụng số điện thoại 0345.355.258 gọi đến số điện thoại 0964.495.624 của một người đàn ông không quen biết tên là L để mua số ma túy nêu trên. Người này Th gặp ở khu vực chân cầu vượt thuộc phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và xin được số điện thoại vào cuối năm 2024 nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh xác định chủ thuê bao của số điện thoại 0964.495.624 là anh Nguyễn Văn H3. Quá trình điều tra, anh Hòa khai nhận ngày 20/8/2025, anh H3 đang làm việc có địa chỉ tại tổ 23A, phường Trung Sơn, tỉnh Ninh Bình có nhận được điện thoại của một người không quen biết gọi đến hỏi mua ma túy nhưng anh H3 nói không có ma túy và không bán ma túy; Anh H3 khẳng định không quen biết Mai Văn Th, không bán ma túy cho ai. Tiến hành cho Th đối chất với anh H3, kết quả: Th xác định không quen biết anh H3 đây là lần đầu gặp anh H3, đồng thời anh H3 vẫn giữ nguyên nội dung đã khai báo do vậy không đủ căn cứ xác định anh H3 là người đã bán ma túy cho Th và N ngày 20/8/2025.

+ Đối với người sử dụng số thuê bao 0382.503.218, Th khai số điện thoại trên đã gọi đến số thuê bao 0345.355.258 của Th hẹn giao ma túy tại chân cầu vượt Tam Điệp thuộc phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Người này cả Th và N đều gặp khi giao dịch mua bán ma túy nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng. Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh, điều tra xác định chủ thuê bao của số điện thoại 0964.495.624 là Lê Xuân T3 chiều ngày 20/8/2025 ông T3 ở nhà với vợ là NLC1, không đi ra ngoài, ông T3 cũng không sử dụng số điện thoại nêu trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành cho Mai Văn Th và Mai Văn N nhận dạng đối với ông Lê Xuân T3 nhưng các bị cáo đều không nhận dạng được, do vậy không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[6] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 01 Căn cước công dân số 038098006483 mang tên Mai Văn Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị Minh H2, là vợ của Th theo ủy quyền của Mai Văn Th.

+ Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen biển kiểm soát 36B2-623.82, Số khung: RLHJK0311MZ114688; Số máy: JK03E5320938 đăng ký mang tên chị Lê Thị Minh H2, là vợ của Mai Văn Th; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu ghi bên trong có lắp sim thuê bao mạng Viettel số 0345.355.258 và chữ “Viettel 4G”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, bên trong có lắp 01 sim điện thoại thuê bao mạng ITEL số 0877.592.789. Xe mô tô là tài sản của chị Hiền, điện thoại là tài sản của các bị cáo nên trả lại cho chủ sở hữu.

+ Đối với 01 túi nilon kích thước (3 x 2)cm và 01 vỏ phong bì niêm phong thu giữ vật chứng khi phát hiện vi phạm của Mai Văn Th và Mai Văn N; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 02 điếu thuốc lá Thăng Long; 01 phong bì niêm phong dán kín, còn nguyên vẹn trên mép phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình xác nhận niêm phong theo quy định của Pháp luật, trên mặt phong bì có ghi: “Số: 667/KL-KTHS. Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ: Mai Văn N, sinh năm 1992 và Mai Văn Th, sinh năm 1998 xảy ra ngày 20/8/2025 tại phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1=0,0677 gam, M2 = 0,4811 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine; Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong” là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 Ninh Bình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[8] Án phí hình sự: các bị cáo bị tuyên có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: các bị cáo Mai Văn Th và Mai Văn N phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt:

+ bị cáo Mai Văn Th 39 (Ba mươi chín) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 20/8/2025.

+ bị cáo Mai Văn N 39 (Ba mươi chín) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 20/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp.

+ Trả cho chị Lê Thị Minh Hiền, sinh năm 2004, nơi cư trú: tổ dân phố 1, phường Quang Trung, tỉnh Thanh Hoá: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen biển kiểm soát 36B2-623.82, Số khung: RLHJK0311MZ114688; Số máy: JK03E5320938 đăng ký mang tên chị Lê Thị Minh Hiền

+ Trả cho Mai Văn Th 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu ghi bên trong có lắp sim thuê bao mạng Viettel số 0345.355.258.

+ Trả cho Mai Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, bên trong có lắp 01 sim điện thoại thuê bao mạng Itel số 0877.592.789

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng + 02 điều thuốc lá Thăng Long; Mẫu vật hoàn trả gồm M1=0,0677 gam, M2 = 0,4811 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine; Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong

(Chi tiết theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Ninh Bình lập ngày 13/2/2026)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: buộc các bị cáo Mai Văn Th và Mai Văn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được kết quả phiên toà hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình(1)
- VKSND khu vực 2 – Ninh Bình(1)
- Công an tỉnh Ninh Bình(1)

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Công an phường Tam Điệp, Ninh Bình
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình (1)
- Bị cáo (1);
- người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (1)
- Lưu HSVA, VP.

Phan Ngọc Hà